

**NỘI DUNG CHI TIẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI  
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ GTVT**

*(Kèm theo Công văn số                    /SGTVT-VP ngày                    /12/2023 của Sở GTVT Sơn La)*

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA GIÁM ĐỐC SỞ GTVT: 10 TTHC**

**Thủ tục 1: Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ (đường tỉnh) đang khai thác**

**1. Trình tự thực hiện:**

**a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ đề nghị Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ (đường tỉnh) đang khai thác đến Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải (thuộc phạm vi được giao quản lý).

b) Giải quyết TTHC: Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp: sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

- Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

- Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải giải quyết thủ tục tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp, đường bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị xây dựng biển quảng cáo tạm thời (bản chính) theo mẫu.

- Hồ sơ thiết kế trong đó có bình đồ, trắc dọc, trắc ngang vị trí đoạn tuyến có xây dựng công trình. Nếu hồ sơ thiết kế là hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công, đối với công trình thiết yếu xây lắp qua cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ phức tạp khác, phải có Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế (bản sao có công chứng).

**b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**4. Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Văn bản chấp thuận

**8. Phí, lệ phí:** Không có.

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ (đường tỉnh) đang khai thác.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Tuân theo các quy định của pháp luật về quảng cáo và về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Cá nhân, tổ chức được phép lắp đặt biển quảng cáo chịu toàn bộ trách nhiệm liên quan do việc lắp đặt biển quảng cáo gây ra.

- Chủ công trình biển quảng cáo phải di chuyển hoặc cải tạo biển đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền; không được yêu cầu bồi thường và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm kinh phí liên quan

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (được sửa đổi, bổ sung tại các Thông tư: số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017; số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020; số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 và số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

- Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của UBND tỉnh Sơn La Ban hành Quy định sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương, tỉnh Sơn La.

**Mẫu đơn đề nghị Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ (đường tỉnh) đang khai thác**

(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

(2)

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

-----

Số: ...../.....

....., ngày .... tháng .... năm 20....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Chấp thuận xây dựng (...3...)

Kính gửi ..... (4)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số .../TT-BGTVT ngày .... tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- (...5.....)

( ...2....) đề nghị được chấp thuận xây dựng công trình (...6...) trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của (.....7.....)

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

Hồ sơ thiết kế của (...6...);

Bản sao (...8...) Báo cáo kết quả thẩm tra Hồ sơ thiết kế của (...6...) do (...9...) thực hiện.

- (...10...)

(.. .2....) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình thiết yếu và không đòi bồi thường khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: .....

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- .....

- .....

- Lưu VT.

(...2....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị**

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).

(2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu.

(3) Ghi vắn tắt tên công trình, quốc lộ, địa phương; ví dụ “Chấp thuận xây dựng đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của QL5, địa phận tỉnh Hưng Yên”.

- (4) Tên cơ quan chấp thuận cho phép xây dựng công trình thiết yếu được quy định tại Điều 13 Thông tư này.
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình thiết yếu của cấp có thẩm quyền.
- (6) Ghi rõ, đầy đủ tên, nhóm dự án của công trình thiết yếu.
- (7) Ghi rõ tên quốc lộ, cấp kỹ thuật của đường hiện tại và theo quy hoạch, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải quốc lộ, các vị trí cắt ngang qua quốc lộ (nếu có).
- (8) Bản sao có xác nhận của chủ công trình (nếu công trình thiết yếu xây lắp qua cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ phức tạp khác).
- (9) Tổ chức tư vấn (độc lập với tổ chức tư vấn lập Hồ sơ thiết kế) được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ.
- (10) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết./.

**Thủ tục 2: Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ (đường tỉnh) đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ (đường tỉnh) thuộc phạm vi được giao quản lý**

**1. Trình tự thực hiện:**

a) Nộp hồ sơ TTHC: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải.

b) Giải quyết TTHC:

- Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ. Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

- Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép. Trường hợp không cấp phép, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp, đường bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình biển quảng cáo tạm thời theo mẫu.
- Văn bản chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu).
- 02 bộ Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, trong đó có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (bản chính)

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Văn bản chấp thuận

**8. Phí, lệ phí:** Không có.

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ (đường tỉnh) đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ (đường tỉnh) thuộc phạm vi được giao quản lý.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (được sửa đổi, bổ sung tại các Thông tư: số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017; số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020; số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 và số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

- Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của UBND tỉnh Sơn La Ban hành Quy định sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương, tỉnh Sơn La.

**Mẫu đơn đề nghị Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ (đường tỉnh) đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ (đường tỉnh) thuộc phạm vi được giao quản lý**

(1)  
(2)  
-----  
Số: ...../.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
....., ngày .... tháng .... năm 201....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH**  
**Cấp phép thi công (...3...)**

Kính gửi: ..... (...4...)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số ...../TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ (...5...);

(...2....) đề nghị được cấp phép thi công (...6...) tại (...7...) Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày .. tháng ... năm ...

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...5...) (bản sao có xác nhận của Chủ đầu tư).

+ (...8...) (bản chính).

+ (...9...).

(...2...) Đối với thi công công trình thiết yếu: xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

(...2...) Đối với thi công trên đường bộ đang khai thác: xin cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, hạn chế ùn tắc giao thông đến mức cao nhất và không gây ô nhiễm môi trường.

(...2...) xin cam kết thi công theo đúng Hồ sơ thiết kế đã được (...10...) phê duyệt và tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: .....

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- .....

- Lưu VT.

(...2....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị**

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).

(2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp phép thi công;

- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép, quốc lộ, địa phương;
- (4) Tên cơ quan cấp phép thi công;
- (5) Văn bản chấp thuận xây dựng hoặc chấp thuận thiết kế công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền.
- (6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép thi công.
- (7) Ghi đầy rõ lý trình, tên quốc lộ, thuộc địa phận tỉnh nào.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt
- (9) Các tài liệu khác nếu (..2..) thấy cần thiết.
- (10) Cơ quan phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công./.

### **Thủ tục 3: Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút đầu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ (đường tỉnh)**

#### **1. Trình tự thực hiện:**

##### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu nối tạm thời gửi hồ sơ đề nghị Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút đầu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ đến Sở Giao thông vận tải.

##### **b) Giải quyết TTHC:**

- Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ: Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

- Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh gửi văn bản đề nghị thỏa thuận điểm đầu nối tạm thời đến Cục Đường bộ Việt Nam kèm theo hồ sơ quy định tại khoản 3 Điều 28 của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT. Văn bản Ủy ban nhân dân tỉnh nêu rõ lý do, vị trí, lý trình điểm đầu nối, thời gian sử dụng điểm đầu nối tạm thời và ý kiến liên quan đến hoàn trả hiện trạng ban đầu.

- Cục Đường bộ Việt Nam xem xét, chấp thuận đầu nối tạm thời (đối với quốc lộ) trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; trường hợp không chấp thuận đầu nối tạm thời phải trả lời bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày có văn bản chấp thuận của Cục Đường bộ Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản trả lời chủ đầu tư dự án.

**2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp, đường bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

#### **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

##### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị chấp thuận đầu nối tạm thời nêu rõ lý do, vị trí, lý trình điểm đầu nối, thời gian sử dụng điểm đầu nối tạm thời;

- Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc quyết định phê duyệt dự án đầu tư của cơ quan có thẩm quyền, các tài liệu liên quan khác (nếu có);

- Văn bản của Cục Quản lý đường bộ (đối với quốc lộ được giao quản lý) về hiện trạng đoạn tuyến có điểm thỏa thuận đầu nối tạm thời, ảnh hưởng đến an toàn giao thông nếu mở điểm đầu nối tạm thời, đề xuất phương án xử lý;

- Bản vẽ bình đồ đoạn tuyến có điểm đầu nối tạm thời và phương án tổ chức giao thông của nút giao.

##### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**4. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đường bộ Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Đường bộ Việt Nam, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương.

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Văn bản chấp thuận

**8. Phí, lệ phí:** Không có.

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút đầu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ (đường tỉnh).

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Nút giao nằm trong Quy hoạch điểm đầu nối vào quốc lộ (được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt) hoặc được Bộ GTVT chấp thuận đối với trường hợp quốc lộ chưa có Quy hoạch điểm đầu nối được phê duyệt;

- Chủ đầu tư hoặc chủ sử dụng nút giao được UBND cấp tỉnh giao nhiệm vụ bằng văn bản (nếu quy hoạch hoặc văn bản chấp thuận đơn lẻ của Bộ GTVT chưa xác định rõ chủ đầu tư hoặc chủ sử dụng nút giao);

- Hồ sơ Thiết kế kỹ thuật và Phương án tổ chức giao thông của nút giao do Tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập.

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Giao thông đường bộ năm 2008;

- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (được sửa đổi, bổ sung tại các Thông tư: số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017; số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020; số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 và số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

- Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của UBND tỉnh Sơn La Ban hành Quy định sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương, tỉnh Sơn La.

**Mẫu đơn đề nghị Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút đầu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ (đường tỉnh)**

(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

(2)

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

....., ngày .... tháng .... năm 201....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ KỸ THUẬT NÚT GIAO ĐƯỜNG NHÁNH ĐÁU NỐI VÀO QUỐC LỘ..... ĐƯỜNG TỈNH...**

Chấp thuận ... (.. .3...)

Kính gửi: ..... (4)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số .../TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- (.....5.....)

- ( 2....) đề nghị được chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đấu nối (.....6..... )

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ *Quy hoạch các điểm đầu nối vào quốc lộ đã được UBND cấp tỉnh phê duyệt (bản sao có chứng thực); hoặc Văn bản chấp thuận của Bộ GTVT cho phép đầu nối đường nhánh vào quốc lộ đối với các trường hợp quốc lộ chưa có Quy hoạch các điểm đầu nối vào quốc lộ được phê duyệt (bản sao);*

+ *Văn bản của UBND cấp tỉnh (bản chính) giao tổ chức, cá nhân làm Chủ đầu tư nút giao nếu quy hoạch hoặc văn bản chấp thuận đơn lẻ của Bộ GTVT chưa xác định rõ chủ đầu tư nút giao;*

+ *Hồ sơ Thiết kế và Phương án tổ chức giao thông của nút giao (có Biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) do Tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập (bản chính).*

- *Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.*

(.. .2...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình nút giao đầu nối đường nhánh vào Quốc lộ .... Tại Km../phải hoặc trái tuyến và không đòi bồi thường khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình nút giao đầu nối đường nhánh vào Quốc lộ .... Tại Km...+.../phải hoặc trái tuyến được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: .....

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu VT.

(...2....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

***Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị***

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối (Do Chủ đầu tư đứng đơn).
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình, quốc lộ, địa phương; ví dụ “Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối tại Km..+.../Trái tuyến hoặc phải tuyến/QL..”.
- (4) Tên cơ quan chấp thuận cho phép xây dựng công trình nút giao đầu nối đường nhánh theo quy định tại Điều 22 Thông tư này.
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình thiết yếu của cấp có thẩm quyền.
- (6) Ghi rõ, đầy đủ tên quốc lộ, cấp kỹ thuật của đường, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải quốc lộ./.

## **Thủ tục 4: Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ (đường tỉnh)**

### **1. Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ Cơ quan có thẩm quyền đã chấp thuận lần đầu (Cơ quan Chấp thuận lần đầu).

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định, Cơ quan Chấp thuận lần đầu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

- Đối với trường hợp nộp qua hệ thống chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, Cơ quan Chấp thuận lần đầu tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

- Cơ quan Chấp thuận lần đầu tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện, có văn bản chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp, đường bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

### **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

Đơn đề nghị gia hạn chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**4. Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

### **5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

### **6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đường bộ Việt Nam, Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Đường bộ Việt Nam, Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải.

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

### **7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Văn bản chấp thuận Gia hạn

**8. Phí, lệ phí:** Không có.

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ (đường tỉnh).

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Giao thông đường bộ năm 2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (được sửa đổi, bổ sung tại các Thông tư: số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017; số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020; số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 và số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);
- Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của UBND tỉnh Sơn La Ban hành Quy định sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương, tỉnh Sơn La.

**Mẫu đơn đề nghị Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức  
giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ (đường tỉnh)**

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
(2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: ...../.....

....., ngày .... tháng .... năm 201....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN CHẤP THUẬN THIẾT KẾ KỸ THUẬT VÀ PHƯƠNG ÁN  
TỔ CHỨC THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO QUỐC LỘ (ĐƯỜNG TỈNH)**

Gia hạn xây dựng (...3...)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số .../TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- (...5...)

(.. .2...) đề nghị được gia hạn xây dựng công trình, nêu rõ lý do gia hạn.

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

- Bản sao chụp Văn bản chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ.

- (...6...)

(.. .2...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình thiết yếu và không đòi bồi thường khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được gia hạn xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận gia hạn.

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: .....

(...2....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- .....
- Lưu VT.

**Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị**

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị gia hạn xây dựng công trình thiết yếu.

- (3) Ghi vắn tắt tên công trình, quốc lộ, địa phương; ví dụ “Gia hạn xây dựng đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của QL5, địa phận tỉnh Hưng Yên”.
- (4) Tên cơ quan chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ tại Điều 26 của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT.
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình thiết yếu của cấp có thẩm quyền.
- (6) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết./.

## **Thủ tục 5: Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác**

### **1. Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

- Trước khi xây dựng: Đơn vị đầu tư, xây dựng trạm dừng nghỉ gửi văn bản đề nghị chấp thuận vị trí xây dựng đến Cục Đường bộ Việt Nam đối với trạm dừng nghỉ trên tuyến quốc lộ và UBND cấp tỉnh đối với các trạm dừng nghỉ trên các tuyến đường địa phương (trừ các trạm dừng nghỉ được coi là một hạng mục công trình nằm trong dự án xây dựng đường cao tốc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt).

- Sau khi hoàn thành việc xây dựng, đơn vị kinh doanh khai thác trạm dừng nghỉ nộp hồ sơ đề nghị công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác đến Cục Đường bộ Việt Nam (đối với trạm dừng nghỉ trên tuyến quốc lộ) hoặc Sở Giao thông vận tải (đối với các trạm dừng nghỉ trên tuyến đường bộ thuộc địa phương quản lý).

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Chậm nhất trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định, cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra và lập biên bản kiểm tra. Trường hợp sau khi kiểm tra, nếu trạm dừng nghỉ không đáp ứng đúng các quy định kỹ thuật của loại trạm dừng nghỉ, mà đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ đề nghị, thì các tiêu chí không đạt yêu cầu, phải được ghi rõ trong biên bản kiểm tra và được thông báo ngay cho đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ.

- Sau khi kiểm tra, nếu trạm dừng nghỉ đáp ứng đúng các quy định kỹ thuật của loại trạm dừng nghỉ mà đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ đề nghị, thì chậm nhất trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác.

**2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp, đường bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

### **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Biên bản nghiệm thu xây dựng;
- Giấy đề nghị tiếp tục công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác theo mẫu;
- Văn bản chấp thuận đầu nối đường ra, vào trạm dừng nghỉ với đường giao thông của cơ quan có thẩm quyền;
- Sơ đồ mặt bằng tổng thể, thiết kế kỹ thuật trạm dừng nghỉ;
- Quyết định cho phép đầu tư xây dựng của cơ quan có thẩm quyền;
- Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật của Quy chuẩn với các công trình của trạm dừng nghỉ theo mẫu;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị kinh doanh khai thác trạm dừng nghỉ;

- Quy chế quản lý khai thác do trạm dừng nghỉ ban hành

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Hợp tác xã.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đường bộ Việt Nam, Sở Giao thông vận tải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Đường bộ Việt Nam, Sở Giao thông vận tải.

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Quyết định công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác

**8. Phí, lệ phí:** Không có.

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:** Giấy đề nghị công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Đơn vị trực tiếp quản lý, khai thác trạm dừng nghỉ phải là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã.

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Giao thông đường bộ năm 2008;

- Thông tư số 48/2012/TT-BGTVT ngày 15/11/2012 của Bộ GTVT Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ đường bộ.

## Mẫu Giấy đề nghị công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác

.....(2).....  
\_\_\_\_\_

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... / .....

.....,ngày.....tháng ..... năm.....

### **GIẤY ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ ĐƯA TRẠM DỪNG NGHỈ VÀO KHAI THÁC**

Kính gửi:..... (1).....

1. Đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ: (2):.....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....
3. Trụ sở: .....
4. Số điện thoại (Fax):.....
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.....do.....cấp ngày ....  
....tháng..... năm .....

Đề nghị kiểm tra để đưa trạm dừng nghỉ .....(3)..... thuộc  
tỉnh:(4)..... vào khai thác. Cụ thể như sau:

- Tên: (3).....
- Địa chỉ:(5).....
- Tổng diện tích đất: (6).....

Sau khi xem xét và đối chiếu với các tiêu chí quy định tại QCVN 43:2012/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia Trạm dừng nghỉ đường bộ, chúng tôi đề nghị ....(1)....công bố đưa Trạm dừng nghỉ....(3).... đạt loại:.....(7):..... và được đưa vào khai thác.

....(2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu...

#### **Đại diện đơn vị**

(Ký tên, đóng dấu)

#### **Hướng dẫn ghi:**

- (1) Gửi Sở Giao thông vận tải hoặc Cục Đường bộ Việt Nam (đối với trạm dừng nghỉ trên quốc lộ)
- (2) Ghi tên đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ
- (3) Ghi tên trạm dừng nghỉ
- (4) Ghi tên tỉnh
- (5) Ghi lý trình, địa chỉ của trạm dừng nghỉ
- (6) Ghi diện tích đất hợp pháp được sử dụng để xây trạm dừng nghỉ
- (7) Ghi loại trạm dừng nghỉ đề nghị công bố.

**Mẫu Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật của Quy chuẩn với các công trình của  
trạm dừng nghỉ**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**BẢN ĐỐI CHIẾU CÁC QUY ĐỊNH KỸ THUẬT CỦA QUY CHUẨN  
VỚI CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TRẠM DỪNG NGHỈ**

Kính gửi:..... (1).....

1. Đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ: (2):.....

2. Trụ sở:.....

3. Số điện thoại (Fax):.....

Kết quả đối chiếu các quy định kỹ thuật của Quy chuẩn với các hạng mục công trình của trạm dừng nghỉ .....(3).....như sau:

| TT | Tiêu chí phân loại                                                              | Đơn vị<br>tính | Theo quy định<br>kỹ thuật của<br>TDN loại<br>...(4)... | Theo<br>thực tế |
|----|---------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------|-----------------|
| 1  | Tổng diện tích mặt bằng trạm (tối thiểu)                                        | M <sup>2</sup> |                                                        |                 |
| 2  | Bãi đỗ xe (diện tích tối thiểu)                                                 | M <sup>2</sup> |                                                        |                 |
| 3  | Đường xe ra, vào                                                                |                |                                                        |                 |
| 4  | Khu kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện                                   |                |                                                        |                 |
| 5  | Trạm cấp nhiên liệu                                                             |                |                                                        |                 |
| 6  | Mặt sân khu vực bãi đỗ xe                                                       |                |                                                        |                 |
| 7  | Khu vệ sinh                                                                     | M <sup>2</sup> |                                                        |                 |
| 8  | Phòng nghỉ tạm thời cho lái xe                                                  | M <sup>2</sup> |                                                        |                 |
| 9  | Không gian nghỉ ngơi (Khu vực có mái che và khu vực trồng cây xanh có ghế ngồi) | M <sup>2</sup> |                                                        |                 |
| 10 | Nơi cung cấp thông tin                                                          |                |                                                        |                 |
| 11 | Khu phục vụ ăn uống, giải khát                                                  |                |                                                        |                 |
| 12 | Khu vực giới thiệu và bán hàng hóa                                              |                |                                                        |                 |

....(2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu...

**Đại diện đơn vị**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn ghi:**

- (1) Gửi Sở Giao thông vận tải hoặc Tổng cục Đường bộ Việt Nam (đối với trạm dừng nghỉ trên quốc lộ)
- (2) Ghi tên đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ
- (3) Ghi tên trạm dừng nghỉ
- (4) Ghi loại trạm dừng nghỉ đề nghị công bố

## **Thủ tục 6: Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác**

### **1. Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Trước khi hết hạn được phép kinh doanh, khai thác 60 ngày (theo thời hạn quy định tại quyết định công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác), đơn vị kinh doanh, khai thác trạm dừng nghỉ nộp hồ sơ đề nghị tiếp tục công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác đến Cục Đường bộ Việt Nam đối với trạm dừng nghỉ trên tuyến quốc lộ) hoặc Sở Giao thông vận tải (đối với các trạm dừng nghỉ trên tuyến đường bộ thuộc địa phương quản lý).

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Chậm nhất trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định, cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra và lập biên bản kiểm tra. Trường hợp sau khi kiểm tra, nếu trạm dừng nghỉ không đáp ứng đúng các quy định kỹ thuật của loại trạm dừng nghỉ, mà đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ đề nghị, thì các tiêu chí không đạt yêu cầu, phải được ghi rõ trong biên bản kiểm tra và được thông báo ngay cho đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ.

- Sau khi kiểm tra, nếu trạm dừng nghỉ đáp ứng đúng các quy định kỹ thuật của loại trạm dừng nghỉ, mà đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ đề nghị, thì chậm nhất trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định công bố tiếp tục đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác.

**2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp, đường bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

### **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Báo cáo kết quả hoạt động;
- Giấy đề nghị tiếp tục công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác theo mẫu;
- Sơ đồ mặt bằng tổng thể, thiết kế kỹ thuật các công trình xây dựng, cải tạo trạm dừng nghỉ (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);
- Quyết định cho phép đầu tư xây dựng, cải tạo của cơ quan có thẩm quyền (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);
- Biên bản nghiệm thu các công trình xây dựng, cải tạo (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);
- Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật của Quy chuẩn với các công trình của trạm dừng nghỉ (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**4. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Hợp tác xã.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đường bộ Việt Nam, Sở Giao thông vận tải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Đường bộ Việt Nam, Sở Giao thông vận tải.

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Quyết định công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác.

**8. Phí, lệ phí:** Không có.

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:** Giấy đề nghị công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Đơn vị trực tiếp quản lý, khai thác trạm dừng nghỉ phải là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã.

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Giao thông đường bộ năm 2008;

- Thông tư số 48/2012/TT-BGTVT ngày 15/11/2012 của Bộ GTVT Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ đường bộ.

## Mẫu Giấy đề nghị Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác

.....(2).....  
\_\_\_\_\_

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /.....

.....,ngày.....tháng ..... năm.....

### **GIẤY ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ ĐƯA TRẠM DỪNG NGHỈ VÀO KHAI THÁC**

Kính gửi:..... (1).....

1. Đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ: (2):.....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....
3. Trụ sở: .....
4. Số điện thoại (Fax):.....
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.....do.....cấp ngày ....  
....tháng..... năm .....

Đề nghị kiểm tra để đưa trạm dừng nghỉ .....(3)..... thuộc  
tỉnh:(4)..... vào khai thác. Cụ thể như sau:

- Tên: (3).....
- Địa chỉ:(5).....
- Tổng diện tích đất: (6).....

Sau khi xem xét và đối chiếu với các tiêu chí quy định tại QCVN 43:2012/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia Trạm dừng nghỉ đường bộ, chúng tôi đề nghị ....(1)....công bố đưa Trạm dừng nghỉ....(3).... đạt loại:.....(7):..... và được đưa vào khai thác.

....(2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu...

#### **Đại diện đơn vị**

(Ký tên, đóng dấu)

#### **Hướng dẫn ghi:**

- (1) Gửi Sở Giao thông vận tải hoặc Cục Đường bộ Việt Nam (đối với trạm dừng nghỉ trên quốc lộ)
- (2) Ghi tên đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ
- (3) Ghi tên trạm dừng nghỉ
- (4) Ghi tên tỉnh
- (5) Ghi lý trình, địa chỉ của trạm dừng nghỉ
- (6) Ghi diện tích đất hợp pháp được sử dụng để xây trạm dừng nghỉ
- (7) Ghi loại trạm dừng nghỉ đề nghị công bố.

**Mẫu Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật của Quy chuẩn với các công trình của  
trạm dừng nghỉ**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**BẢN ĐỐI CHIẾU CÁC QUY ĐỊNH KỸ THUẬT CỦA QUY CHUẨN  
VỚI CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TRẠM DỪNG NGHỈ**

Kính gửi:..... (1).....

1. Đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ: (2):.....

2. Trụ sở:.....

3. Số điện thoại (Fax):.....

Kết quả đối chiếu các quy định kỹ thuật của Quy chuẩn với các hạng mục công trình của trạm dừng nghỉ .....(3).....như sau:

| TT | Tiêu chí phân loại                                                              | Đơn vị tính    | Theo quy định kỹ thuật của TDN loại ... (4) ... | Theo thực tế |
|----|---------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------|--------------|
| 1  | Tổng diện tích mặt bằng trạm (tối thiểu)                                        | M <sup>2</sup> |                                                 |              |
| 2  | Bãi đỗ xe (diện tích tối thiểu)                                                 | M <sup>2</sup> |                                                 |              |
| 3  | Đường xe ra, vào                                                                |                |                                                 |              |
| 4  | Khu kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện                                   |                |                                                 |              |
| 5  | Trạm cấp nhiên liệu                                                             |                |                                                 |              |
| 6  | Mặt sân khu vực bãi đỗ xe                                                       |                |                                                 |              |
| 7  | Khu vệ sinh                                                                     | M <sup>2</sup> |                                                 |              |
| 8  | Phòng nghỉ tạm thời cho lái xe                                                  | M <sup>2</sup> |                                                 |              |
| 9  | Không gian nghỉ ngơi (Khu vực có mái che và khu vực trồng cây xanh có ghế ngồi) | M <sup>2</sup> |                                                 |              |
| 10 | Nơi cung cấp thông tin                                                          |                |                                                 |              |
| 11 | Khu phục vụ ăn uống, giải khát                                                  |                |                                                 |              |
| 12 | Khu vực giới thiệu và bán hàng hóa                                              |                |                                                 |              |

....(2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu...

**Đại diện đơn vị**

(Ký tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn ghi:**

- (1) Gửi Sở Giao thông vận tải hoặc Tổng cục Đường bộ Việt Nam (đối với trạm dừng nghỉ trên quốc lộ)
- (2) Ghi tên đơn vị khai thác trạm dừng nghỉ
- (3) Ghi tên trạm dừng nghỉ
- (4) Ghi loại trạm dừng nghỉ đề nghị công bố

## **Thủ tục 7: Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ (đường tỉnh)**

### **1. Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông đến Cục Đường bộ Việt Nam (chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối liên quan đến đường cấp I, đường cấp II và đường cấp III); Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải (chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của các nút giao đầu nối liên quan đến đường cấp IV trở xuống được giao quản lý).

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Cục Đường bộ Việt Nam hoặc Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ. Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

- Cục Đường bộ Việt Nam hoặc Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp, đường bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

### **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao theo mẫu;

- Quy hoạch các điểm đầu nối vào quốc lộ đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu); hoặc văn bản thỏa thuận của Bộ Giao thông vận tải cho phép đầu nối đường nhánh vào quốc lộ đối với các trường hợp quốc lộ chưa có quy hoạch các điểm đầu nối vào quốc lộ được phê duyệt (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu).

- Văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu) giao tổ chức, cá nhân làm chủ đầu tư hoặc chủ sử dụng nút giao.

- Thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao (có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) do tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập (bản chính)

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**4. Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đường bộ Việt Nam hoặc Khu Quản lý đường bộ; Sở Giao thông vận tải

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Quản lý đường bộ; Sở Giao thông vận tải;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

Văn bản chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao có giá trị trong thời gian 12 tháng kể từ ngày ký ban hành, nếu quá 12 tháng phải thực hiện việc gia hạn

**8. Phí, lệ phí:** Không có.

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ (đường tỉnh).

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Nút giao nằm trong Quy hoạch điểm đầu nối vào quốc lộ (được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt) hoặc được Bộ GTVT chấp thuận đối với trường hợp quốc lộ chưa có Quy hoạch điểm đầu nối được phê duyệt; - Chủ đầu tư hoặc chủ sử dụng nút giao được UBND cấp tỉnh giao nhiệm vụ bằng văn bản (nếu quy hoạch hoặc văn bản chấp thuận đơn lẻ của Bộ GTVT chưa xác định rõ chủ đầu tư hoặc chủ sử dụng nút giao);

- Hồ sơ Thiết kế kỹ thuật và Phương án tổ chức giao thông của nút giao do Tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập.

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (được sửa đổi, bổ sung tại các Thông tư: số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017; số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020; số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 và số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

- Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của UBND tỉnh Sơn La Ban hành Quy định sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương, tỉnh Sơn La.

**Mẫu đơn đề nghị Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông  
của nút giao đầu nối vào quốc lộ**

(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

(2)

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

....., ngày .... tháng .... năm 201....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ KỸ THUẬT NÚT GIAO ĐƯỜNG NHÁNH  
ĐẦU NỐI VÀO QUỐC LỘ..... ĐƯỜNG TỈNH...**

Chấp thuận ... (.. 3...)

Kính gửi: ..... (4)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số .../TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- (.....5.....)

- ( 2....) đề nghị được chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối (.....6..... )

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ *Quy hoạch các điểm đầu nối vào quốc lộ đã được UBND cấp tỉnh phê duyệt (bản sao có chứng thực); hoặc Văn bản chấp thuận của Bộ GTVT cho phép đầu nối đường nhánh vào quốc lộ đối với các trường hợp quốc lộ chưa có Quy hoạch các điểm đầu nối vào quốc lộ được phê duyệt (bản sao);*

+ *Văn bản của UBND cấp tỉnh (bản chính) giao tổ chức, cá nhân làm Chủ đầu tư nút giao nếu quy hoạch hoặc văn bản chấp thuận đơn lẻ của Bộ GTVT chưa xác định rõ chủ đầu tư nút giao;*

+ *Hồ sơ Thiết kế và Phương án tổ chức giao thông của nút giao (có Biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) do Tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập (bản chính).*

- Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

(.. 2...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình nút giao đầu nối đường nhánh vào Quốc lộ .... Tại Km../phải hoặc trái tuyến và không đòi bồi thường khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình nút giao đầu nối đường nhánh vào Quốc lộ .... Tại Km...+.../phải hoặc trái tuyến được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: .....

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu VT.

(...2....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

***Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị***

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối (Do Chủ đầu tư đứng đơn).
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình, quốc lộ, địa phương; ví dụ “Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối tại Km..+.../Trái tuyến hoặc phải tuyến/QL..”.
- (4) Tên cơ quan chấp thuận cho phép xây dựng công trình nút giao đầu nối đường nhánh theo quy định tại Điều 22 Thông tư này.
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình thiết yếu của cấp có thẩm quyền.
- (6) Ghi rõ, đầy đủ tên quốc lộ, cấp kỹ thuật của đường, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải quốc lộ./.

## **Thủ tục 8: Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ (đường tỉnh)**

### **1. Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ đề nghị Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ đến Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải được giao quản lý tuyến quốc lộ (đường tỉnh).

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ. Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

- Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép. Trường hợp không cấp phép, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp, đường bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

### **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình theo mẫu.

- Văn bản chấp thuận xây dựng hoặc chấp thiết kế nút giao của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu).

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (bản chính).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**4. Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

### **6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đường bộ Việt Nam hoặc Khu Quản lý đường bộ; Sở Giao thông vận tải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy phép thi công

**8. Phí, lệ phí:** Không có.

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ (đường tỉnh).

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (được sửa đổi, bổ sung tại các Thông tư: số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017; số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020; số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 và số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

- Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của UBND tỉnh Sơn La Ban hành Quy định sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương, tỉnh Sơn La

## Mẫu đơn đề nghị Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ (đường tỉnh)

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../.....

....., ngày .... tháng .... năm 201....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH

#### Cấp phép thi công (...3...)

Kính gửi: ..... (...4...)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số ...../TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ (...5.);

(...2....) đề nghị được cấp phép thi công (...6...) tại (...7...) Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày .. tháng ... năm ...

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...5...) (bản sao có xác nhận của Chủ đầu tư).

+ (...8...) (bản chính).

+ (...9...).

(...2....) Đối với thi công trên đường bộ đang khai thác: xin cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, hạn chế ùn tắc giao thông đến mức cao nhất và không gây ô nhiễm môi trường.

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: .....

#### Nơi nhận:

- Như trên;

- .....

- Lưu: VT.

(...2....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

#### Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).

(2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp phép thi công.

(3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép, quốc lộ, địa phương.

(4) Tên cơ quan cấp phép thi công;

(5) Văn bản chấp thuận xây dựng hoặc chấp thuận thiết kế công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền.

(6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép thi công.

(7) Ghi đầy đủ lý trình, tên quốc lộ, thuộc địa phận tỉnh nào.

(8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt

(9) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết.

(10) Cơ quan phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công./.

**Thủ tục 9: Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ (đường tỉnh), đường bộ cao tốc đang khai thác**

**1. Trình tự thực hiện:**

**a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác đến Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải được giao quản lý quốc lộ (đường tỉnh), đường cao tốc, đường đầu tư xây dựng, vận hành, khai thác theo hình thức đối tác công tư thuộc phạm vi được giao quản lý.

**b) Giải quyết TTHC:** Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp: sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

- Đối với trường hợp nộp gián tiếp (qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác), cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép thi công công trình thiết yếu. Trường hợp không cấp giấy phép thi công thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp, đường bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình theo mẫu.

- 02 (hai) bộ hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công và biện pháp tổ chức thi công đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (bản chính).

+ Nội dung bản vẽ thiết kế thi công thể hiện quy mô công trình, hạng mục công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và các nội dung quy định: (1) Bản vẽ thiết kế của dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế công trình thiết yếu (thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công), báo cáo kinh tế - kỹ thuật bao gồm các thông tin về vị trí và lý trình công trình đường bộ tại nơi xây dựng công trình thiết yếu; bản vẽ thể hiện diện tích, kích thước công trình thiết yếu trên mặt bằng công trình đường bộ và trong phạm vi đất dành cho đường bộ; bản vẽ thể hiện mặt đứng và khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu bên trên hoặc bên dưới đến bề mặt công trình đường bộ, khoảng cách theo phương ngang từ cột, tuyến đường dây, đường ống, bộ phận khác của công trình thiết yếu đến mép ngoài rãnh thoát nước dọc, mép mặt đường xe chạy hoặc mép ngoài cùng của mặt đường bộ; bộ phận công trình đường bộ phải đào, khoan khi xây dựng công trình thiết yếu; thiết kế kết cấu và biện pháp thi công hoàn trả công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho

đường bộ bị đào hoặc ảnh hưởng do thi công công trình thiết yếu; (2) Đối với công trình thiết yếu xây dựng trong phạm vi dải phân cách giữa của đường bộ, ngoài hồ sơ quy định tại mục (1) phải có thông tin về khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu đến bề mặt dải phân cách giữa, từ công trình thiết yếu đến mép ngoài dải phân cách giữa; (3) Công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ có kết cấu phức tạp khác ngoài hồ sơ quy định tại mục (1) phải có báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế.

+ Biện pháp tổ chức thi công thể hiện phương án thi công, phương án bảo đảm an toàn trong thi công xây dựng, an toàn giao thông và tổ chức giao thông.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đường bộ Việt Nam hoặc Khu Quản lý đường bộ; Sở Giao thông vận tải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy phép thi công

**8. Phí, lệ phí:** Không có.

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ (đường tỉnh), đường bộ cao tốc đang khai thác.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (được sửa đổi, bổ sung tại các Thông tư: số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017; số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020; số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 và số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

- Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của UBND tỉnh Sơn La Ban hành Quy định sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương, tỉnh Sơn La.

**Mẫu đơn đề nghị Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ (đường tỉnh), đường bộ cao tốc đang khai thác**

(1)

(2)

Số: ...../.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày .... tháng .... năm 201....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH**

**Cấp phép thi công (...3...)**

Kính gửi: ..... (...4...)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số ...../TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ (...5..);

(...2....) đề nghị được cấp phép thi công (...6...) tại (...7...) Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày .. tháng ... năm ...

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...5...) (bản sao có xác nhận của Chủ đầu tư).

+ (...8...) (bản chính).

+ (...9...).

(...2...) Đối với thi công công trình thiết yếu: xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

(...2...) Đối với thi công trên đường bộ đang khai thác: xin cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, hạn chế ùn tắc giao thông đến mức cao nhất và không gây ô nhiễm môi trường.

(...2...) xin cam kết thi công theo đúng Hồ sơ thiết kế đã được (...10...) phê duyệt và tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: .....

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu: VT.

(...2....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

***Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị***

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp phép thi công.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép, quốc lộ, địa phương.
- (4) Tên cơ quan cấp phép thi công;
- (5) Văn bản chấp thuận xây dựng hoặc chấp thuận thiết kế công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền.
- (6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép thi công.
- (7) Ghi đầy đủ lý trình, tên quốc lộ, thuộc địa phận tỉnh nào.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt
- (9) Các tài liệu khác nếu (..2..) thấy cần thiết.
- (10) Cơ quan phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công./.

## **Thủ tục 10: Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ (đường tỉnh) đang khai thác.**

### **1. Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Chủ đầu tư dự án hoặc nhà thầu nộp hồ sơ đề nghị Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ (đường tỉnh) đang khai thác đến Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải.

#### **b) Giải quyết TTHC: Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:**

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

- Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

- Khu Quản lý đường bộ hoặc Sở GTVT tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện cấp Giấy phép thi công. Trường hợp không cấp phép, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp, đường bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

### **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình theo mẫu.

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (bản chính).

- Văn bản phê duyệt hoặc chấp thuận thiết kế của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**4. Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

### **6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Đường bộ Việt Nam hoặc Khu Quản lý đường bộ; Sở Giao thông vận tải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy phép thi công

**8. Phí, lệ phí:** Không có.

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ (đường tỉnh) đang khai thác.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Dự án công trình đường bộ được Cục Đường bộ Việt Nam xem xét chấp thuận.

- Có văn bản phê duyệt hoặc chấp thuận thiết kế của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền;

- Có Biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông (được cấp có thẩm quyền phê duyệt)

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (được sửa đổi, bổ sung tại các Thông tư: số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017; số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020; số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 và số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

- Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của UBND tỉnh Sơn La Ban hành Quy định sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương, tỉnh Sơn La.

**Mẫu đơn đề nghị Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ (đường tỉnh) đang khai thác**

|                                        |                                                                                                                                   |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (1)<br>(2)<br>-----<br>Số: ...../..... | <b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b><br><b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b><br>-----<br>..., ngày .... tháng .... năm 201.... |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH**  
**Cấp phép thi công (...3...)**

Kính gửi: ..... (...4...)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số ...../TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ (...5..);

(...2....) đề nghị được cấp phép thi công (...6...) tại (...7...) Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày .. tháng ... năm ...

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...5...) (bản sao có xác nhận của Chủ đầu tư).

+ (...8...) (bản chính).

+ (...9...).

(...2...) Đối với thi công trên đường bộ đang khai thác: xin cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm giao thông suốt, an toàn theo quy định, hạn chế ùn tắc giao thông đến mức cao nhất và không gây ô nhiễm môi trường.

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: .....

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu VT.

(...2....)  
**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị**

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp phép thi công;
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép, quốc lộ, địa phương;
- (4) Tên cơ quan cấp phép thi công;
- (5) Văn bản chấp thuận xây dựng hoặc chấp thuận thiết kế công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền.
- (6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép thi công.
- (7) Ghi đầy rõ lý trình, tên quốc lộ, thuộc địa phận tỉnh nào.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt
- (9) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết.
- (10) Cơ quan phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công